

Ngày soạn: 02/10/2021 (Học Sinh khối 12)

Tiết: 5

Bài : LUẬT SĨ QUAN QUÂN ĐỘI NHÂN DÂN VIỆT NAM VÀ LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN

I/ MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Hiểu được những nội dung cơ bản của Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân, những điều kiện tuyển chọn đào tạo, bổ sung vào đội ngũ sĩ quan.
- Hiểu được nghĩa vụ, quyền lợi của sĩ quan Quân đội và Công an.

2. Thái độ:

Xây dựng ý thức trách nhiệm góp phần thực hiện tốt Luật Sĩ quan Quân đội và Luật Công an nhân dân.

II/ Nội dung

B : LUẬT CÔNG AN NHÂN DÂN :

1. Vị trí chức năng, nguyên tắc hoạt động của CAND.

a) Khái niệm về sỹ quan, hạ sỹ quan và công nhân viên chức:

- Sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ
- Sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên môn kỹ thuật
- Hạ sỹ quan, chiến sỹ phục vụ có thời hạn
- Công nhân viên chức

b) Vị trí chức năng của Công an nhân dân:

CAND gồm: Lực lượng An ninh ND và Lực lượng Cảnh sát ND.

- Vị trí: Là lực lượng nòng cốt của lực lượng vũ trang nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn của Nhà nước.
- Chức năng của Công an nhân dân
 - + Tham mưu cho Đảng, Nhà nước về bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội
 - + Thực hiện thống nhất quản lý về bảo vệ an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.
 - + Đấu tranh phòng chống âm mưu, các thế lực thù địch, các loại tội phạm, các vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội.

c) Nguyên tắc tổ chức hoạt động của Công An nhân dân:

- Do Đảng lãnh đạo tuyệt đối trực tiếp về mọi mặt, thuộc quyền thống lĩnh của Chủ tịch nước.
- Sự quản lý thống nhất của Chính phủ; chỉ huy quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Công an.
- Hoạt động tuân thủ hiến pháp và pháp luật.

2. Tổ chức của Công an nhân dân

a) Hệ thống tổ chức của công an nhân dân:

- Bộ công an
- Công an tỉnh, thành phố trực thuộc TW.
- Công an quận, huyện thành phố trực thuộc tỉnh.
- Công an xã , phường, thị trấn.
- Các đồn, trạm, trại...

b) Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể và cơ cấu tổ chức của Công an nhân dân:

- Bộ Công an do Chính phủ quy định.
- Các tổng cục, đơn vị công an do Bộ trưởng Bộ Công an quy định.

c) Chỉ huy trong Công an nhân dân:

- Bộ trưởng Bộ Công an là người chỉ huy cao nhất.

3. Tuyển chọn công dân vào Công an nhân dân

- Công dân có đủ tiêu chuẩn về chính trị, phẩm chất đạo đức, trình độ học vấn, sức khỏe.....được ưu tiên tuyển chọn.

- Sinh viên, học sinh tốt nghiệp xuất sắc ở các học viện, trường đại học, cao đẳng....có đủ tiêu chuẩn để đào tạo bổ sung vào Công an nhân dân.

4. Cấp bậc hàm sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ và chức vụ cơ bản trong CAND

a) Phân loại sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ Công an nhân dân:

- Phân loại theo lực lượng có:

+ Sỹ quan, hạ sỹ quan chiến sỹ An ninh nhân dân.

+ Sỹ quan, hạ sỹ quan chiến sỹ Cảnh sát nhân dân.

- Phân loại theo tính chất hoạt động có:

+ Sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ

+ Sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên môn kỹ thuật

+ Hạ sỹ quan, chiến sỹ phục vụ có thời hạn.

b) Hệ thống cấp bậc hàm sỹ quan, hạ sỹ quan, chiến sỹ CAND : (SGK tr 51)

c) Đối tượng, điều kiện xét phong, thăng cấp bậc hàm sỹ quan hạ sỹ quan chiến sỹ Công an nhân dân. hạ sỹ quan chiến sỹ Công an nhân dân: (SGK tr 51.52)

d) Hệ thống chức vụ cơ bản của Công an nhân dân:

(SGK tr.52)

e) Hệ thống cấp bậc hàm của sỹ quan Công an nhân dân: (SGK tr.52. 53)

5. Nghĩa vụ, trách nhiệm và quyền lợi của sỹ quan hạ sỹ quan chiến sỹ Công an nhân dân

a) Nghĩa vụ, trách nhiệm và những việc sỹ quan hạ sỹ quan chiến sỹ Công an nhân dân không được làm:

- Nghĩa vụ, trách nhiệm.

- Những việc sỹ quan hạ sỹ quan chiến sỹ Công an nhân dân không được làm.

b) Quyền lợi: (SGK tr.53. 54)